

PABONGKA RINPOCHE

༄༅། །ལྷ་མ་རྒྱུད་འབོད་སྐྱུ་གསུམ་དབྱེར་མེད་ལྷ་མའི་བྱིན་རྒྱལ་སྐྱུར་འདྲེན་གསུང་དབྱེར་། །

## **GỌI THÀY TỪ CHÓN XA**

### **Calling the Lama from Afar**

Long version - Bản dài



**PHONETICS – ENGLISH – VIETNAMESE**

**TẶNG ÂM – ANH – VIỆT**

hongnhu-archives



**hongnhu-archives**

FREE BOOK – NOT FOR SALE

SÁCH ẨM TỔNG – KHÔNG BÁN

Ấn bản điện tử – Online Publication { 05/01/2018 }

Tùy nghi sử dụng với điều kiện giữ nguyên nội dung và không bán

**Prerequisites:** Everyone can read

**Điều kiện hành trì:** Mọi người đều có thể đọc

Tác Giả: Pabongka Rinpoche

Tựa đề tiếng Anh: *Calling the Lama from Afar: Calling the Guru from Afar: A Tormented Wail, Quickly Drawing Forth the Blessings of the Guru, the Inseparable Three Kayas*

Tựa đề tiếng Việt: *Gọi Thầy Từ Cõi Xa, Tiếng khóc Ai Oán, Chóng Vánh Mang Lại Năng Lực Gia Trì của Bồn Sư Từ Phụ, Kết Tinh Của Tam Thân Phật Bất Khả Phân*

Tài Liệu Tham Khảo thêm:

Bản Tiếng Anh và link âm thanh Lama Zopa Rinpoche tụng.

<http://www.lamayashe.com/article/calling-guru-afar>

Hồng Như chuyển Việt ngữ

Mọi sai sót là của người dịch

Mọi công đức xin hồi hướng vô thượng bồ đề.

༄༅། །ལྷ་མ་རྒྱུང་འབོད་སྐྱུ་གསུམ་དབྱེར་མེད་ལྷ་མའི་བྱིན་རྒྱལ་སྐུ་འདེན་གདུང་དབྱང་ཞེས་བྱ་བ་ཞུགས་སོ། །

**Gọi Thầy Từ Chốn Xa: Tiếng khóc Ai Oán, Chóng Vánh Mang Lại  
Năng Lực Gia Trì của Bốn Sư Từ Phụ, Kết Tinh Của Tam Thân  
Phật Bất Khả Phân**

**LA MA KHYEN**

Guru, think of me.

*Thầy ơi, nhớ ghĩ đến con.*

**LA MA KHYEN**

Guru, think of me.

*Thầy ơi, nhớ nghĩ đến con.*

**LA MA KHYEN**

Guru, think of me.

*Thầy ơi, nhớ nghĩ đến con.*

**SANG GYÄ KÜN GYI YE SHE DE CHHEN CHHÖ KUR RO CHIG**

The wisdom of all buddhas, one taste with the great bliss dharmakaya,

*Thầy là trí giác đại lạc của mười phương Phật, đồng vị Pháp thân,*

**DE NYI DRIN CHÄN LA MA KÜN GYI RANG ZHIN THAR THUG**

Is itself the ultimate nature of all kind gurus.

*Là chân tánh của tất cả các đấng đạo sư từ hòa.*

**LA MA CHHÖ KYI KU LA NYING NÄ SÖL WA DEB SO**

I beseech you, Guru, dharmakaya,

*Con khẩn xin Thầy, đức bốn sư từ phụ, là Pháp thân Phật,*

**DI CHHI BAR DO KÜN TU DRÄL ME JE SU ZUNG SHIG**

Please guide me always without separation, in this life, future lives, and the bardo.

*Xin dắt dìu con, đừng để con lìa xa Thầy, trong đời này, trong mọi kiếp về sau, và trong cõi trung ấm.*

**YE SHE GYU MÄI RANG NANG GYÄL WA YÄN LAG DÜN DÄN**

Wisdom's own illusory appearance, the conqueror with seven branches,  
*Thầy là tướng hiện huyền ảo của trí giác, là bậc tối thắng bảy  
hạnh nguyện vương,*

**DE NYI DRIN CHÄN LA MA KÜN GYI TRÜL ZHI THAR THUG**

Is itself the ultimate basis of emanation of all kind gurus.  
*Là chân tướng của tất cả các đấng đạo sư từ hòa.*

**LA MA LONG CHÖ DZOG KUR NYING NÄ SÖL WA DEB SO**

I beseech you, Guru, sambhogakaya,  
*Con khẩn xin Thầy, đức bốn sư từ phụ, là báo thân Phật,*

**DI CHHI BAR DO KÜN TU DRÄL ME JE SU ZUNG SHIG**

Please guide me always without separation, in this life, future lives, and the  
bardo.

*Xin dắt dìu con, đừng để con lìa xa Thầy, trong đời này, trong  
mọi kiếp về sau, và trong cõi trung ấm.*

**JI NYE DÜL JÄI KHAM ZHIN NA TSHOG TRÜL PÄI RÖL GAR**

The play of various emanations, suiting the dispositions of the many to be  
subdued,

*Thầy là vô vàn hóa thân thị hiện, tùy căn cơ của người cần giáo  
hóa,*

**DE NYI DRIN CHÄN LA MA LONG CHÖ DZOG KÜI NAM GYUR**

Is itself the behavior of the sambhogakaya of the kind gurus.  
*Là diệu dụng Báo thân của các đấng đạo sư từ hòa.*

**LA MA TRÜL PÄI KU LA NYING NÄ SÖL WA DEB SO**

I beseech you, Guru, nirmanakaya,  
*Con khẩn xin Thầy, đức bốn sư từ phụ, là Hóa thân Phật,*

**DI CHHI BAR DO KÜN TU DRÄL ME JE SU ZUNG SHIG**

Please guide me always without separation, in this life, future lives, and the bardo.

*Xin dắt dìu con, đừng để con lìa xa Thầy, trong đời này, trong mọi kiếp về sau, và trong cõi trung ấm.*

**KU SUM YER ME RÖL PA LA MÄI ZUG SU SHAR WA**

The play of the inseparable three kayas, appearing in the form of the guru, Thầy là Ba thân Phật không thể phân, hoạt hiện tướng đạo sư,

**DE NYI DRIN CHÄN LA MA KÜN GYI NGO WO CHIG NYI**

Is itself one with the very essence of all kind gurus.

*Là một với cốt tủy tinh túy của tất cả các đấng đạo sư từ hòa.*

**KU SUM YER ME LA MAR NYING NÄ SÖL WA DEB SO**

I beseech you, Guru, the inseparable three kayas,

*Con khẩn xin Thầy, đức bốn sư từ phụ, là Tam thân bất khả phân*

**DI CHHI BAR DO KÜN TU DRÄL ME JE SU ZUNG SHIG**

Please guide me always without separation, in this life, future lives, and the bardo.

*Xin dắt dìu con, đừng để con lìa xa Thầy, trong đời này, trong mọi kiếp về sau, và trong cõi trung ấm.*

**YI DAM ZHI THRO RAB JAM KÜN KYANG LA MÄI RANG ZHIN**

All the infinite peaceful and wrathful yidams are also the guru's nature,

*Vô lượng chư tôn Pháp Chủ Mạn đà la, tướng dạng hung nộ hay từ hòa, đều là chân tánh Thầy,*

**DRIN CHÄN LA MA NYI LÄ YI DAM LOG SU ME PÄ**

And since no yidam exists apart from the kind guru,

*Ngoài Thầy ra không bốn tôn nào khác,*

**YI DAM KÜN DÜ LA MAR NYING NÄ SÖL WA DEB SO**

I beseech you, Guru, who comprises all yidams,

*Con khẩn xin Thầy, đức bốn sư từ phụ, là tổng hợp của mọi đấng Bốn tôn,*

**DI CHHI BAR DO KÜN TU DRÄL ME JE SU ZUNG SHIG**

Please guide me always without separation, in this life, future lives, and the bardo.

*Xin dắt dìu con, đừng để con lìa xa Thầy, trong đời này, trong mọi kiếp về sau, và trong cõi trung ấ.*

**SANG GYÄ KÜN GYI CHI ZUG LA MÄI NAM PAR SHAR WÄ**

The ordinary form of all buddhas arises in the aspect of the guru,  
*Sắc tướng phổ thông của mười phương Phật hoạt hiện thành tướng đạo sư,*

**DRIN CHÄN LA MA NYI LÄ SANG GYÄ LOG SU MI MIG**

Therefore no buddhas are observed apart from the kind guru.  
*Ngoài Thầy ra không có Phật nào khác.*

**SANG GYÄ KÜN DÜ LA MAR NYING NÄ SÖL WA DEB SO**

I beseech you, Guru, who comprises all buddhas,  
*Con khẩn xin Thầy, đức bốn sư từ phụ, là tổng hợp của mọi đấng Phật đà,*

**DI CHHI BAR DO KÜN TU DRÄL ME JE SU ZUNG SHIG**

Please guide me always without separation, in this life, future lives, and the bardo.

*Xin dắt dìu con, đừng để con lìa xa Thầy, trong đời này, trong mọi kiếp về sau, và trong cõi trung ấ.*

**GYÄL KÜN KHYEN TSE NÜ PÄI RANG ZUG LA MAR SHAR WÄ**

The very form of all conquerors' wisdom, compassion, and power arises as the guru;

*Thầy là chân tướng Bi Trí Dũng của Phật đà hoạt hiện;*

**PHAG CHHOG RIG SUM GÖN KYANG DRIN CHÄN LA MA NYI YIN**

Therefore, the supreme arya saviors of the three types are also the kind guru.

*Tam thánh cứu độ của cả ba bộ Phật cũng đều chính là Thầy*

**RIG SUM CHIG DÜ LA MAR NYING NÄ SÖL WA DEB SO**

I beseech you, Guru, who combines the three types in one,

*Con khẩn xin Thầy, đức bốn sư từ phụ, là tổng hợp của cả ba bộ Phật,*

**DI CHHI BAR DO KÜN TU DRÄL ME JE SU ZUNG SHIG**

Please guide me always without separation, in this life, future lives, and the bardo.

*Xin dắt dìu con, đừng để con lìa xa Thầy, trong đời này, trong mọi kiếp về sau, và trong cõi trung ấm.*

**RIG GYA RIG NGA RIG SUM JI NYE TRO YANG LA MA**

The hundred, five, and three types, however many elaborated, are the guru.

*Một trăm bộ Phật, năm bộ Phật, ba bộ Phật, phân thành bao bộ Phật, đều vẫn chỉ là Thầy.*

**DE KÜN GANG DU DU WÄI KHYAB DAG NYI KYANG LA MA**

The pervasive master in whom they are all included is also the guru.

*Cả bậc đạo sư phổ bao trùm mọi bộ Phật cũng vẫn chính là Thầy*

**LA MA RIG KÜN DAG POR NYING NÄ SÖL WA DEB SO**

I beseech you, Guru, as master of all the types of buddhas,

*Con khẩn xin Thầy, đức bốn sư từ phụ, thương thủ mọi bộ Phật*

**DI CHHI BAR DO KÜN TU DRÄL ME JE SU ZUNG SHIG**

Please guide me always without separation, in this life, future lives, and the bardo.

*Xin dắt dìu con, đừng để con lìa xa Thầy, trong đời này, trong mọi kiếp về sau, và trong cõi trung ấm.*

**SANG GYÄ CHHÖ DANG GE DÜN KÜN GYI JE PO LA MA**

The creator of all buddhas, Dharma, and Sangha is the guru.

*Bậc tạo nên Phật Pháp Tăng do Thầy tạo nên*

**CHIG CHHOG KYAB SUM KÜN DÜ DRIN CHÄN LA MA NYI YIN**

The one who combines all three refuges is the kind guru.

*Ba nẻo qui y chính là đấng đạo sư từ hòa*

**KYAB KÜN DÜ ZHÄL LA MAR NYING NÄ SÖL WA DEB SO**

I beseech you, Guru, whose presence combines all refuges,  
*Con khẩn xin Thầy, đức bốn sư từ phụ, là tổng hợp của mọi nẻo  
qui y,*

**DI CHHI BAR DO KÜN TU DRÄL ME JE SU ZUNG SHIG**

Please guide me always without separation, in this life, future lives, and the  
bardo.  
*Xin dắt dìu con, đừng để con lìa xa Thầy, trong đời này, trong  
mọi kiếp về sau, và trong cõi trung ấm.*

**SANG GYÄ KÜN GYI RANG ZUG LA MÄI NAM PAR SHAR NÄ**

Thinking of how the actual form of all buddhas arises in the aspect of the  
guru  
*Nhớ Thầy là chân tướng chư Phật đã hoạt hiện,*

**TSE WÄ JE SU DZIN TSHÜL SAM KYIN LA MA DRÄN NO**

And mercifully guides me – reminds me of you, Guru.  
*Luôn từ bi hộ niệm – xin Thầy giúp con luôn nhớ nghĩ tới Thầy.*

**NYE KA DÖN CHHEI TEN ZANG KHE NYEN KYI DUG DAM GA**

Thinking of this excellent body, highly meaningful and difficult to obtain,  
*Nhớ thân người đầy ý nghĩa, khó được mà dễ mất,*

**MA NOR NYING PO LEN DÖ SAM KYIN LA MA DRÄN NO**

And wishing to take its essence with unerring choice between gain and loss,  
happiness and suffering – reminds me of you, Guru.  
*Nguyện tận dụng, chọn đúng giữa điều cần lấy-bỏ, giữa hạnh  
phúc và khổ đau – xin Thầy giúp con luôn nhớ nghĩ tới Thầy.*

**LO BUR CHHI WÄI JIG CHHEN RANG GI THOG TU BAB NÄ**

Thinking of the experience of not knowing what to do when the great fear of  
death  
*Nhớ nỗi bàng hoàng không biết phải làm gì khi cái chết bất ngờ  
ập đến*



**CHI JA TÖL ME NGANG TSHÜL SAM KYIN LA MA DRÄN NO**

Suddenly descends upon me – reminds me of you, Guru.

*Chơi vui trong nỗi sợ hãi lớn lao – xin Thầy giúp con luôn nhớ nghĩ tới Thầy.*

**TSHÉ DII PHÜN TSHOG KÜN DANG DA TA LO BUR DRÄL NÄ**

Thinking of the experience of just now suddenly separating from all the perfections of this life,

*Nhớ nỗi hoang mang trong phút giây phải lìa xa mọi sự toàn hảo trong đời,*

**CHIG PUR DRO WÄI NGANG TSHÜL SAM KYIN LA MA DRÄN NO**

And going on alone – reminds me of you, Guru.

*Một mình dẫn thân vào cõi vô định – xin Thầy giúp con luôn nhớ nghĩ tới Thầy.*

**JIG RUNG NYÄL WÄI ME NANG RANG LÜ JEN PAR LHUNG NÄ**

Thinking of the experience of my naked body falling into the terrifying fires of hell

*Nhớ thân con trần trụi rơi vào biển lửa hãi hùng cõi địa ngục,*

**ZÖ LAG ME PÄI NGANG TSHÜL SAM KYIN LA MA DRÄN NO**

And being unable to bear it – reminds me of you, Guru.

*Không làm sao đủ khả năng chịu đựng – xin Thầy giúp con luôn nhớ nghĩ tới Thầy.*

**KÄL CHHÄ YI DAG NÄ SU ZÄ KOM CHHU THIG ME PÄI**

Thinking of how the suffering of hunger and thirst, without a drop of water,

*Nhớ nỗi đói khát bức bách triền miên, không cả giọt nước,*

**DUG NGÄL NGÖN SUM NYONG TSHÜL SAM KYIN LA MA DRÄN NO**

Is directly experienced in the unfortunate preta realm – reminds me of you, Guru.

*Trong cõi quỷ đói – xin Thầy giúp con luôn nhớ nghĩ tới Thầy.*

**LÜN MONG DÜ DROR GYUR NÄ SHIN TU MI DUG KÄL NGÄN**

Thinking of how very repulsive and wretched it is to become a foolish stupid animal

*Nhớ nỗi khổn khổ khi vào cõi súc sinh đần độn mê muội,*

**DE DRA RANG THOG NYONG TSHÜL SAM KYIN LA MA DRÄN NO**

And what it would be like to experience it myself – reminds me of you, Guru.

*Nếu chính bản thân phải chịu cảnh ấy thì sẽ ra sao – xin Thầy giúp con luôn nhớ nghĩ tới Thầy.*

**NYAM THAG NGÄN SONG NÄ DER DA TA LHUNG LA NYE WÄ**

Thinking of a refuge to protect me from this,

*Nhớ đâu là chốn che chở cho con khỏi rơi vào cảnh dữ,*

**DI LÄ KYOB PÄI KYAB SHIG SAM KYIN LA MA DRÄN NO**

Since I am now about to fall into the wretched states of bad migration – reminds me of you, Guru.

*Vì bây giờ con đang sắp rơi vào ác đạo – xin Thầy giúp con luôn nhớ nghĩ tới Thầy.*

**KAR NAG LÄ KYI NYONG WA ZHIB CHING THRA WÄI JUG DOG**

Thinking of how white and black actions are experienced

*Nhớ nghiệp thiện ác quả báo thế nào*

**JI ZHIN LAG LEN DEB TSHÜL SAM KYIN LA MA DRÄN NO**

And of how to practice thorough and precise engagement and restraint – reminds me of you, Guru.

*Và nhớ phải hành trì các hạnh bồ tát, nghiêm trang giới hạnh như thế nào – xin Thầy giúp con luôn nhớ nghĩ tới Thầy.*

**THA ME SI PÄI TSÖN KHANG DUG NGÄL KÜN GYI JUNG KHUNG**

Thinking of a method to escape this prison of endless existences,

*Nhớ cách thoát vòng tù ngục này của sinh tử bất tận,*

**DI LÄ THAR PÄI THAB SHIG SAM KYIN LA MA DRÄN NO**

The source of all suffering – reminds me of you, Guru.

*Là gốc rễ của khổ đau luân hồi – xin Thầy giúp con luôn nhớ nghĩ tới Thầy.*

**JIG RUNG SI TSHÖI LONG DU KHA KHYAB NYAM THAG MA GÄN**

Thinking of the plight of my pitiful old mothers, pervasive as space,

*Nhớ cảnh khổ khổ của mẹ hiền nhiều đời đáng thương của con, cùng khắp không gian vô tận,*

**LHUNG ZHING NAR WÄI NGANG TSHÜL SAM KYIN LA MA DRÄN NO**

Fallen amidst the fearful ocean of samsara and tormented there – reminds me of you, Guru.

*Rơi vào biển rộng luân hồi chịu đủ loại sợ hãi khổ đau – xin Thầy giúp con luôn nhớ nghĩ tới Thầy.*

**DE CHHIR LAM TSO SUM DANG RIM NYI ZAB MÖI NYAM NYONG**

Therefore, Guru, please bless me to generate in my mental continuum

*Vậy xin Thầy hộ niệm cho tâm con*

**TSÖL ME GYÜ LA KYE WAR LA MÄ JIN GYI LOB SHIG**

Effortless experience of the profound three principles of the path and the two stages.

*Không chút dụng công, thâm chứng ba điểm tinh yếu cùng hai giai đoạn.*

**SHUG DRAG NGE JUNG SAM PÄ THAR PÄI TSÄN SA ZIN CHHIR**

Please bless me to strive in one-pointed practice of the three trainings with the intense thought of renunciation,

*Xin hộ niệm cho con khởi tâm cầu giải thoát, nhất tâm tinh tấn hành trì Giới Định Tuệ,*

**LAB SUM TSE CHIG DRUB LA TSÖN PAR JIN GYI LOB SHIG**

In order to reach the secure state of liberation.

*Đến với bình an niết bàn giải thoát*

**DRO KÜN RANG NYI CHIG PÜ DRÖL WÄI LHAG SAM KHUR GYI**

Please bless me to train in the precious supreme bodhichitta with the special attitude

*Xin hộ niệm cho con phát tâm bồ đề,*

**RIN CHHEN JANG CHHUB SEM CHHOG JONG PAR JIN GYI LOB SHIG**

Taking responsibility to liberate all migrators by myself alone.

*Phát đại nguyện gánh lấy trách nhiệm giải thoát toàn thể chúng sinh.*

**LAB CHHEN GYÄL SÄ CHÖ PÄI PHA THAR DRÖ PÄI NYING TOB**

Please bless me to follow after the ocean of conquerors with the will to cross

*Xin hộ niệm cho con bước theo biển rộng các đấng Thế tôn, với ý chí kiên trì*

**GYÄL WA GYA TSHÖI JE SU JUG PAR JIN GYI LOB SHIG**

To the very end of the great waves of deeds of the conquerors' sons.

*Vượt tận muôn trùng sóng cả của hạnh nguyện bồ tát.*

**TONG DANG TEN JUNG NANG TONG CHIG DROG CHIG TU CHHAR WÄI**

Please bless me to realize the supreme view, free of extremes,

*Xin hộ niệm cho con chứng được chân tánh, thoát mọi cực đoan,*

**THA DRÄL TA WÄI YANG TSE TOG PAR JIN GYI LOB SHIG**

In which emptiness and dependent arising, appearance and emptiness, complement each other.

*Nơi mà tánh không và duyên khởi, tướng hiện và tánh không, bổ sung lẫn nhau.*

**ZHI YI KYE CHHI BAR DO KU SUM LAM DU KHYER WÄI**

Please bless me quickly to generate the experience of taking the three kayas into the path,

*Xin hộ niệm cho con mau chóng đạt kinh nghiệm đưa ba thân Phật vào đường tu,*

**MIN JE NYAM NYONG NYUR DU KYE WAR JIN GYI LOB SHIG**

Ripening the bases of birth, death, and bardo.

*Làm chín mùi nền tảng sinh, tử, và cõi trung ấ́m.*

**LUNG SEM U MAR THIM PÄI GA ZHI TONG ZHII RÖL WA**

Please bless me to arise as the illusory divine body itself, the play of the four joys and four emptinesses

*Xin hộ niệm cho con hoạt hiện thân như huyền nhiệm màu, là diệu dụng của Tứ Hỷ và Tứ Không,*

**GYU MÄI LHA KU NYI DU CHHAR WAR JIN GYI LOB SHIG**

Of the wind and mind absorbed in the central channel.

*Thu nhiếp khí và tâm về đường khí đạo chính giữa.*

**ZUNG DZIN SHÜN PA BÜ PÄI NYUG MÄI RANG ZHÄL JEN PA**

Please bless me to meet the ultimate guru – the bare face of my innate mind

*Xin hộ niệm cho con gặp được đấng đạo sư chân chính – là bản lai diện mục của chân tâm.*

**NÄ LUG DÖN GYI LA MA JÄL WAR JIN GYI LOB SHIG**

With the covering of perception of true existence and perceiving it as true removed.

*Sau khi mọi lớp màn của khái niệm (chấp có tự tánh) và nhận thức (tưởng thật có) đều tan biến.*

**DRIB NYI TRÖ PA ZÄ PÄI DE CHHEN CHHÖ KÜI LONG DU**

Please bless me to be one with your three secrets, Guru, in the vast dharmakaya of great bliss,

*Xin hộ niệm cho con bất nhị với Tam mật của Thầy, trong Pháp thân bao la của đại lạc,*

**RANG DANG LA MÄI SANG SUM CHIG TU JIN GYI LOB SHIG**

Which has exhausted the elaborations of the two obscurations.

*Nơi toàn bộ hai loại chướng ngại đều đã được tiêu trừ.*

**DOR NA JANG CHHEN BAR DU NYING Ü DRÄL ME ZHUG NÄ**

In short, please abide inseparably in the center of my heart until the great enlightenment,

*Tóm lại, xin Thầy trụ giữa tim con chờ con thành Phật*

**PHA JE BU YI ZIN PAR TSE WÄ JIN GYI LOB SHIG**

And mercifully bless me, the child, to follow after you, the father.

*Từ bi hộ niệm cho đứa con này được theo gót chân cha.*

**LA MA KHYEN**

Lama, think of me.

*Thầy ơi, nhớ nghĩ đến con.*

**LA MA KHYEN**

Lama, think of me.

*Thầy ơi, nhớ nghĩ đến con.*

**LA MA KHYEN**

Lama, think of me.

*Thầy ơi, nhớ nghĩ đến con.*

**ORIGINAL COLOPHON:**

Calling the Guru from Afar: A Tormented Wail, Quickly Drawing Forth the Blessings of the Guru, the Inseparable Three Kayas (Bla ma rgyang 'bod sku gsum dbyer med bla ma'i byin rlabs byung 'dren gdung dbyangs): Composed by Pabongka Tulku at the great insistent request, and with the offering of three hundred silver coins, of Gelong Losang Rabye of Bompa in the faraway area of Tsawa. The scribing was done by the monk Losang Dorje from the area of Den.

***Xuất Xứ:** Gọi Thầy Từ Cõi Xa, Tiếng khóc Ai Oán, Chóng Vánh Mang Lại Năng Lực Gia Trì của Bốn Sư Từ Phụ, Kết Tinh Của Tam Thân Phật Bất Khả Phân do Đại Sư Tái Sanh Pabongka viết ra để đáp lời thỉnh cầu thiết tha kèm với phẩm cúng dường ba trăm đồng bạc của Gelong Losang Rabye của Bompa vùng Tsawa xa xôi. Được chép lại bởi tỳ kheo Losang Dorje vùng Den.*

After reciting either the long or abbreviated version of Calling the Guru from Afar, recite any requesting prayers to your Guru that you wish, such as the following.

*Sau khi tụng xong bài kệ trên, tùy ý tụng bài tụng thỉnh Ân sư nào mình muốn, ví dụ như dưới đây:*

**PÄL DÄN LA MÄI NAM PAR THAR PA LA**

May I not give rise to heresy for even a second

*Nguyện con không hoài nghi / dù chỉ trong phút giây*

**KÄ CHIG TSAM YANG LOG TA MI KYE SHING**

In regard to the actions of the glorious Guru.

*Việc làm thật bao la / của bốn sư từ phụ*

**CHI DZÄ LEG PAR THONG WÄI MÖ GÜ KYI**

May I see whatever actions are done as pure.

*Nguyện thấy việc Thầy làm / đều nhiệm màu trong sáng*

**LA MÄI JIN LAB SEM LA JUG PAR SHOG**

With this devotion, may I receive the Guru's blessings in my heart.

*Nguyện năng lực gia trì / của Thầy luôn chan chứa / trong tận đáy tim con*

Then recite the following verse and meditate on the Guru entering your heart.

*Sau đó, tụng bài kệ sau đây, rồi quán tưởng đạo sư về tim.*

**PÄL DÄN TSA WÄI LA MA RIN PO CHHE**

Magnificent and precious root Guru,

*Thỉnh bốn sư tôn quý*

**DAG GI NYING KHAR PÄ MÖI TENG ZHUG LA**

Please abide on the lotus seat at my heart,

*Về trụ tòa sen nguyệt / ngay giữa trái tim con*

**KA DRIN CHHEN PÖI GO NÄ JE ZUNG TE**


Guide me with your great kindness,

*Xin dẫn dắt con đi / bằng tình thương rộng lớn*


**KU SUNG THUG KYI NGÖ DRUB TSÄL DU SÖL**

And grant me the realizations of your holy body, speech, and mind.

*Xin cho con thành tựu / thân ngữ ý thanh tịnh / nhiệm màu của đạo sư.*



*Xin bỏ đề tâm vô vàn trân quý  
nơi nào chưa có, nguyện sẽ nảy sinh  
nơi nào đã sinh, nguyện không thoái chuyển  
vĩnh viễn tăng trưởng, không bao giờ ngừng.*



**hongnhu-archives**  
[www.hongnhu.org](http://www.hongnhu.org)